

Bản án số: 94/2020/HS-ST
Ngày: 30-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiu và bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Phong- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 92/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020; đối với các bị cáo:

1. Đoàn Văn P, sinh năm 1997 tại huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn X và con bà Nguyễn Thị P; vợ Phạm Thị Ngọc L, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/3/2017 bị Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác", hình thức phạt 2.000.000 đồng, P đã nộp phạt vào ngày 07-01-2017. Bị bắt tạm giam từ ngày 14/7/2020 đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Hải Dương*). Có mặt.

2. Đoàn Thế Đ, sinh năm 1994 tại huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn P và bà Nguyễn Thị H; vợ Nguyễn Hoài T, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; Bị bắt tạm giam từ ngày 14/7/2020 đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Hải Dương*). Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Anh Lương Xuân T, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1982 và anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1966.

Đều trú quán: Thôn T, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1989; địa chỉ: thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.

(Anh D có mặt, anh T có đơn xin xét xử vắng mặt, anh N có mặt, vắng mặt những người làm chứng khác)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 14/5/2020 tại gia đình chị Nguyễn Thị X ở thôn T, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương do xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Tại đây có chị T là chị gái chị X và vợ chồng anh Lương Xuân T, anh T gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn D sang nhà chị X để chở chị T về nhà. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, D điều khiển một mình xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI gắn biển số 52H2-5395 đi đến cùng với hai người bạn quen biết ngoài xã hội tên là B và H đi xe mô tô sang. Khi D đến cổng nhà chị X, D gặp Đoàn Văn P đang ngồi trên nóc bể còn Đoàn Thế Đ đang bế con đứng ở cổng nhà Đ (đối diện cổng nhà chị X). Đ bảo D "Xóm đông trẻ con, muộn rồi, đi xe đừng có về ga". D trả lời "Nhà tao đây mày thích làm sao". Đ nói "Tao gốc ở đây, mày ở đâu mà sùng cồ lên". D trả lời "Nhà di tao ở đây, thế ý mày là sao, thích gì". Sau đó D lao về phía Đ, đâm liên tiếp 02 phát khiến trúng 1 phát vào vùng má cháu Đoàn Gia B con trai Đ. Thấy vậy, P nói "Mấy thằng kia chúng mày làm gì đấy". P nhảy từ nóc bể xuống, cầm theo 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 50cm đuổi theo D và nói "Mấy con lợn này, hôm nay chúng mày xong rồi". Khi đến gần D thì P bị Lương Xuân T (là anh họ D) lao vào kéo P ra rồi cả P và T ngã ra vườn nhà chị X. T giằng con dao từ tay P nhưng không được khiến P và T vật lộn ở ngoài vườn khoảng 3 phút. Lúc này, Đ cầm 02 con dao bằng kim loại (1con dao dạng dao bầu dài 34cm có chuôi bằng gỗ và 01 con dao dạng dao phay dài 35cm có chuôi bằng gỗ) cầm trên hai tay lao vào. Đ dùng chân đạp vào người T khiến T ngã lao về phía trước, Đ chém vào lưng T 1 nhát. P vùng dậy, cầm dao đuổi chém T ở trong vườn. Khi P chạy ra sân, P cầm dao lao về phía D thì bị D đẩy ra. Lúc này, Đ đứng bên cạnh P, Đ cầm dao tay phải giơ lên qua đầu chém 1 nhát từ trên xuống, D giơ tay trái lên ôm đầu thì bị trúng cổ tay trái, D ngã ra sân. P liền cầm dao của P chém vào chân phải D. Còn chân trái D vùng lên thì Đ tiếp tục cầm dao tay trái chém vào cổ chân trái D. Lúc này, được mọi người can ngăn nên P và Đ đi về còn D và T

được đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương điều trị, T điều trị từ ngày 14 đến 15/5/2020 còn D điều trị từ ngày 14 đến 22/5/2020.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 149/TgT ngày 27/5/2020 của Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: 02 sẹo vết thương phần mềm vùng trán phải, lưng trái kích thước nhỏ, các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc gây ra, anh T bị người khác dùng dao chém gây ra các tổn thương trên là phù hợp, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 4%.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 3811/TgT ngày 24/6/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, sẹo kích thước trung bình tại mặt trước trong cổ tay trái 02%; tổn thương hoàn toàn dây thần kinh trụ bên trái (đoạn cổ tay) 21%; tổn thương hoàn toàn dây thần kinh giữa bên trái (đoạn cổ tay) 21%; tổn thương động mạch trụ, đã khâu nối, kết quả tốt 04%; sẹo kích thước nhỏ tại mặt trước 1/3 trên cẳng chân phải 01%; sẹo kích thước nhỏ tại mặt trong 1/3 dưới cẳng chân trái 01%; Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích quy định tại Thông tư số 22/2019/TT- BYT ngày 28/8/2019 của bộ y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn Dương tại thời điểm giám định là 42%.

Tại bản Cáo trạng số: 85/CT- VKSTK ngày 10/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Tứ Kỳ truy tố Đoàn Văn P, Đoàn Thế Đ về tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Đ xác định đã dùng dao chém gây nên thương tích ở cổ tay trái và cổ chân trái anh D và chém vào lưng anh T; bị cáo P xác định dùng dao chém gây thương tích ở đầu gối phải anh D và chém vào trán anh T, các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Anh Nguyễn Văn D là người bị hại xác định: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo P và Đ đã bồi thường cho anh 100.000.000 đồng anh đã nhận, anh không còn yêu cầu bồi thường gì nữa, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

Anh Lương Xuân T là người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt xác định: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo P và Đ đã bồi thường cho anh 8.000.000 đồng anh đã nhận, anh không còn yêu cầu bồi thường gì nữa, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

Anh Nguyễn Văn N là người làm chứng xác định: Thấy P, Đ đánh nhau với anh T, anh D anh lao vào can ngăn, anh thấy D bị thương sau đó anh đưa P, Đ về nhà.

Chị X, chị T, chị O là những người làm chứng vắng mặt có lời khai tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ xác định: Do D và Đ cãi nhau, D được chị X kéo vào

trong sân nhà chi, P cầm dao đuôi chém D và T, sau đó Đ cầm 2 con dao chém D và T. D bị thương sau đó được T và O đưa đi bệnh viện.

VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điều 17, 58; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 38, 54 của BLHS đối với bị cáo P và Đ; áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS đối với Đ; Tuyên bố các bị cáo Đoàn Văn P, Đoàn Thế Đ phạm tội " Cố ý gây thương tích"; Xử phạt bị cáo Đoàn Văn P từ 56 tháng đến 59 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 14/7/2020; Xử phạt bị cáo Đoàn Thế Đ từ 48 tháng đến 51 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 14/7/2020; về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Đ106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bầu dài 34cm, chuôi dao bằng gỗ, 01 con dao phay dài 35cm chuôi dao bằng gỗ; về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết; về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn giữa anh Nguyễn Văn D và anh Đoàn Thế Đ, nên khoảng 23 giờ ngày 14/5/2020 tại thôn T, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương Đoàn Văn P đã có hành vi dùng 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 50 cm chém cẳng chân phải và Đoàn Thế Đ có hành vi dùng 02 con dao (một con dao bằng kim loại dạng dao bầu dài 34 cm và một con dao bằng kim loại dạng dao phay dài 35 cm) chém vào cổ tay trái và cẳng chân trái anh Nguyễn Văn D. Hậu quả anh Nguyễn Văn D bị thương, tổn hại là 42% sức khỏe; P chém vào trán phải, Đ chém lưng anh Lương Xuân T. Hậu quả, anh Lương Xuân T bị thương, tổn hại 4% sức khỏe.

[3] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật song các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thương tích các bị cáo gây nên cho anh D 42% và anh T 4% song các bị cáo sử dụng

dao là hung khí nguy hiểm dễ gây thương tích; nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của BLHS với tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của BLHS.

[4] Hành vi của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo.

[5] Về vị trí, vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho anh D và anh T và đều là người thực hành nhưng các bị cáo không có sự phân công, nên đây chỉ là vụ án đồng phạm giản đơn.

Trong vụ án này, P và Đ đều chém anh T và anh D; P khởi xướng nhưng Đ gây thương tích cho anh D tỷ lệ thương tích cao; nên cả hai bị cáo giữ vai trò ngang nhau trong vụ án.

[6] Về nhân thân, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phúc có nhân thân xấu: Ngày 02/3/2017 bị Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác", bị cáo Đ có nhân thân tốt. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo cùng với gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Do D có hành vi đâm vào mặt con của Đ nên cần áp dụng thêm tình tiết phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS đối với Đ. Mặt khác, trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo, nên cả hai bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của BLHS, nên cần áp dụng Điều 54 BLHS đối với cả hai bị cáo cho hai bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt mà điều luật quy định thể hiện tính nhân đạo của pháp luật hình sự đối với các bị cáo.

[7] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mới có tác dụng trừng trị, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa chung. Trong vụ án này, bị cáo Đ có số tiền bồi thường nhiều hơn bị cáo P, hơn bị cáo P 1 tình tiết giảm nhẹ và có nhân thân tốt nên cần xử mức hình phạt thấp hơn với P là phù hợp

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, các bên đã tự thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về vật chất và tinh thần với tổng số tiền là 100.000.000 đồng trong đó Đ bồi thường 60.000.000 đồng, P bồi thường 40.000.000 đồng đối với anh Nguyễn Văn D và 8.000.000 đồng đối với anh Lương Xuân T; anh D, anh T đã nhận đủ số tiền trên và xác nhận việc bồi thường thiệt hại giữa các anh và hai bị cáo đã giải quyết xong, không còn yêu cầu bồi thường nào khác; nên Hội đồng xét xử không xem xét

[9] Về xử lý vật chứng: Con dao bầu dài 34 cm chuôi dao bằng gỗ và 01 con dao phay dài 35 cm, chuôi dao bằng gỗ do Đ lấy của nhà P dùng làm công cụ phạm tội, P không nhận lại và đề nghị cho tiêu hủy. Con dao dài 30 cm, chuôi dao bằng gỗ của P dùng làm công cụ phạm tội, sau đó P đã vất đi Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ đã tiến hành rà soát và truy tìm nhưng không thu giữ, quản lý được.

[10] Trong vụ án này, hành vi của Nguyễn Văn D, sau khi được Đ nhắc nhở D đã dùng tay đâm về phía Đ nhưng không trúng Đ và trúng vào mặt con trai của Đ là Đoàn Gia B, Đ xác định vết thương của con trai mình do D đâm chỉ xung phần mềm không phải đi viện điều trị và đã khỏi, không có thương tích nên không yêu cầu bồi thường đối với D, Công an huyện Tứ Kỳ đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn D là phù hợp.

Đối với hai người bạn đi cùng D tên là B và H, khi sự việc xảy ra B và H không tham gia đánh nhau mà chỉ chứng kiến sự việc trên. Do D không xác định được họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể của B và H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh làm việc.

[11] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; các điều 17, 58, 54; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo Đoàn Văn P, Đoàn Thế Đ; áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Đ; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Đ106 BLTTHS; Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đoàn Văn P và Đoàn Thế Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích"

1.1. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn P 56 (năm mươi sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 14/7/2020.

1.2 Xử phạt bị cáo Đoàn Thế Đ 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 14/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 con dao bầu dài 34 cm, chuôi dao bằng gỗ; 01 con dao phay dài 35 cm, chuôi dao bằng gỗ (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 16/11/2020*).

3. Về án phí: Các bị cáo Đoàn Văn P, Đoàn Thế Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại (anh D) có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại (anh T) vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án HS - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Văn Tú